Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

DÉPOT LÉGAL

SỐ 899 NĂM THỨ MƯỜI MỖI SỐ 4 XU 丙子年 閏三月初一日 NGÀY THỨ BA 21 AVRIL 1936

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC	
Một năm	6$00		8$00
Sáu tháng	2.50		4.50
Ba tháng	1.50		2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gửi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản bá kỳ: thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY

BẢO-QUÁN
Số 122, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói: số 62
Giây thép: TIENGDAN HUE

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE N° A6781

Phúc với họa không có cửa, tự mình rước lấy.

CÁI QUAN-NIỆM "LÀM QUAN LÀ PHÚC" CỦA NGƯỜI NAM TA

Tòa Nội-các thay đổi như cơm bữa!

Được triệu lên tổ-chức tòa Nội-các mà có người lại một hai từ chối!

Nhà yếu-nhân trong chánh-giới bị giết cả giây (như Nhật-bản vừa rồi)!

Xem ngần chuyện ấy đủ thấy người xứ văn-minh như Pháp, Anh, Nhật-bản v. v. quan niệm của họ đối với sự làm quan là thế nào.

Theo quan-niệm người xứ văn-minh thì làm quan — không nói quan nhỏ, mỗi chức quan là có một phần việc — chính những ghế trong tòa Nội-các là cơ-quan tối cao, cầm cả chánh-quyền trong một nước, những người ra đương cái gánh ấy họ vẫn nhận là ăn bổng lộc do quốc-gia và nhân-dân cung-cấp, thì cần phải mưu hạnh-phúc cho quốc-gia và nhân-dân, mà không chăm về việc riêng cá-nhân. Nói cho rõ đã đương phận sự ấy tức là đặt đời công «quan nhà nước» lên trên đời tư (cái người) mà không phải nhận làm quan là phúc riêng của mình.

Vì quan-niệm ấy nên kẻ được lên làm không lấy làm vinh, kẻ bị đổ sụp không lấy làm nhục, người được ngồi lâu không lấy làm phúc, mà cho đến những kẻ bị hy-sanh cả tánh mạng, không ai cho là đều họa. Chỗ kiến-giải của họ đã thế, nên họ nhìn rõ rằng chữ «quan» vẫn đi cập-kề với quốc-gia xã-hội không rời ra được, mà không phải cùng đi với cái cá-nhân mình, dầu cho có cuộc cạnh-tranh kịch-liệt, vẫn cũng lấy việc quốc-gia xã-hội làm tiên-đề mà không phải chú-trọng về cá-nhân. Người họ như không có cái quan-niệm «làm quan là phúc».

Trái với quan-niệm trên, quan-niệm người Nam ta lại nhận sự làm quan là phúc:

a) Thầy địa-lý vốn liên có một cái địa-bàn mà nơi nầy đón, nhà kia rước là vì lẽ gì?

— Để nhờ thầy kiếm cho một huyệt mả may phát khoa-giáp công-hầu.

b) Thầy số thầy tướng mang gói đi lang-thang mà nhiều nhà mời vào xem tướng chấm số. Hỏi họ muốn gì?

— Muốn thầy đoán xem mình hay con mình sau nầy có tướng sang số tốt, có làm được quan không?

c) Cha mẹ cho con đi học là có ý gì?

— Trông cho con thi đỗ làm quan.

d) Thầy dạy học trò khuyến khích những gì?

— Gắng học giỏi sau làm quan.

e) Bà con, anh em, bè bạn kỳ hứa và trông mong cho nhau đều gì là quan trọng hơn? Làm quan ăn lộc.

Trên là nói phỏng-khí trong dân gian. Đến triều-đình quốc gia, cầm chủ-quyền trong nước, mà nói đến phương-pháp cổ-lệ, khuyên người nước trung thành với mình, cũng đem cái mối «có một không hai» là chức quan mà mua lòng công chúng. Người làm quan đã có lương bổng, có phẩm-tước sang đã cố-nhiên, lại còn phong-thê ấm-tử, phong-tước cả đến cha mẹ, ông bà là người đã qua đời để lấy làm vinh-diệu. Nói tóm lại là ở trong xã-hội về thời-đại ấy, trên đời không có cái gì sung sướng, vẻ vang, danh vọng hơn là làm quan. Quan tức là cái «phúc» tuyệt-đối vô-thượng vậy.

Cái quan-niệm «làm quan là phúc» ấy in sâu vào trong não mỗi người, thành cái học lý bất-di bất-dịch, tự-nhiên trong xã-hội có cái tâm-lý:

1) Kẻ chưa làm quan, ai cũng ao-ước hâm-mộ sự làm quan, trở ra những ngọn cầu cạnh, lo chạy, lót cửa nầy, chui cửa khác và mua hàm bán tước.

2) Kẻ đã làm quan, lo giữ cái ghế của mình cho được lâu bền. Phàm phương-kế gì mà khả-dĩ giữ vững địa-vị sang và tiến lên, toan-liệu đủ cách, mà đến khi sợ mất, dầu biết việc là bẻn cũng không từ.

3) Trong bọn làm quan mà trở khuynh-loát nhau, ganh ghét nhau, thành ra có bè đảng thế lợi.

Đấy, vì quan-niệm người mình nhận sự làm quan là phúc, thành ra có phong-khí chung nói trên mà giá-trị quan trường kém sút lần lần; không chỉ ngày nay, từ đời nào đã gia cho cái tên không tốt là «xiềng danh khóa lợi» mà những người nào từ quan, đã vào vòng danh-lợi ấy, mà tự-nhiên phủi áo đứng giậy bước ra, lại được công-chúng khen ngợi, như chuyện «phong ấn treo mũ» đời xưa — ở xứ ta gần đây lại có chuyện ông Ngô-đình-Diệm v. v...

(Xem tiếp trang 2 cột 2)

CHUYỆN ĐỜI

Bộ Công-tác cùng quan Đề Hộ-thành chịu khó nghĩ đến cho

Mỗi khi chúng ta vào một làng nào ở nhà quê, mà muốn tìm đến một nhà ai, thì không gì dễ dàng bằng. Mới đến đầu làng, ta gặp đứa chăn trâu, hay anh nông phu đương đi vơ vẩn, ta hỏi nhà ông Lý Xít, hay cụ Chánh Xoài hoặc bà Cả Ủi, bà Bá Khỉ gì gì ở đâu, thì không nghĩ ngợi khó nhọc ti nào hết, họ chỉ cho chúng ta ngay: đi qua đường rẹ, đi xuống đường kia, ở cái chỗ phía trước có cái ao, hoặc có cây đa lớn v. v. Ta cứ một mặt y như thế mà đi là tất nhiên đến. Vì sao mà ở nhà quê dễ hỏi nhà như vậy? Vì những chả ở nhà quê, phần nhiều là họ ở từ đời ông đời bà sinh cơ nối nghiệp đã lâu rồi, nên các người trong vùng ấy đều biết.

Ở thành phố thì không thế. Nếu muốn hỏi nhà ai không phải dễ dàng như vậy được. Một thành phố đã rộng. Là một cớ. Lại người đông. Là hai cớ. Lại những người ở trong thành phố là không phải ở nhà của họ, phần nhiều họ thuê cả, mà họ lại còn thay đổi thường xuyên. Là ba cớ. Còn một cớ nữa rất quan hệ là ở thành phố cái giấy thân mật kì ông như ở nhà quê, là vì họ chỉ ở tạm mà thôi, nên họ có khi ở gần nhau mà không hề biết nhau. Đó vì các cớ trên mà ta đi đến một thành phố mà hỏi trồng nhà bác Cội đâu, chú Bẻo đâu, thì người ta phải chịu thôi, không sao có thể làm cho ta vừa lòng được. Mà dẫu ta có chưng cả tước vị hàm phẩm của người ấy ra đi nữa như là Phán mồ, thăng hàm thị giảng học sĩ, Tham mồ, thưởng thọ tam đẳng Long-bội-tinh gì gì... có hồi họ cũng chịu thôi. Cái có dễ hiểu lắm, cái người mà ta gặp hồi thăm đó, không cần phải biết người kia, vả lại ở thành phố như thành phố Huế nầy cái hạng người tùng sự ở các sở từ cậu nghề đãi chiếu cho đến thầy phán quan tham, quan hướng, quan thị... chúng ta lẫy thăng mà đong cũng không biết chừng nào cho xong được.

Ấy thế nhưng mang lắm. Một người khách lạ đến một thành phố có cách tìm nhà man lắm, mà không cần phải hỏi ai. Ấy là cách tìm con đường và số nhà. Ta tìm nhà ông Giáp ở con đường mồ, số nhà mồ. thì ta khỏi sự tìm con đường mồ. Dễ lắm, hoặc hỏi người đi đường, hoặc hỏi viên đội xếp, họ chỉ được ngay. Đến con đường mồ rồi, ta không cần hỏi ai cả, cứ nhìn trước cửa mỗi nhà, khi nào thấy con số mồ, tức là nhà ông Giáp đó. Khỏe ru!

— Lục-nhân anh ơi! anh tốn công bày giải một chuyện cỏ rích ai cũng biết cả.

— Cả mà không cả, vì chẳng chi ai cũng biết sự ích lợi của những tên đường, con số nhà đâu? Chúng có hiển nhiên là hiện nay trong thành Huế cái ấy còn thiếu.

Nói rằng lớn lắm thì trong thành không lớn lắm, nhưng nói nhỏ thì cũng không phải nhỏ, vì ngoài các công đường lục bộ, dinh thự nầy khác... trong thành còn đến những mười phường kia mà. Nói về người ở thì những người tùng sự các sở công tư và các thương gia không phải ít. Đường sá thì đường ngang lối giọc ngổn ngang. Ấy thế mà không một con đường nào có tên, không có một nhà nào có số! Phải ở vào tình cảnh một người đi tìm nhà, với những câu hỏi đó là «góc bộ Công», «am bồ đề»... bị bọn phu xe đưa đi từ cửa Đông-ba ra Thượng tứ, rồi từ Thượng-tứ trở lại Đông-ba, hoặc không khéo còn trở lên cửa Nhà Đỏ là khác... Như thế rồi mới biết cái khổ của khách hồi nhà. Nhứt là nếu hỏi mà gặp lúc đêm khuya, ở xe lửa mới xuống, hoặc đi nhằm cái ngày trời mưa mà phải cuốc bộ, dẫm trên các con đường quí hóa trong thành, bàn lầy lát đến mắt cá!

Muốn trừ cái mối phiền phức ấy, tôi tưởng bộ Công-tác và quan đề Hộ-thành chỉ phải đặt tên cho các con đường là để. Chúng ta đã có một bộ Công tác mà các việc công tác trong nước như kiểu lương đạo lộ khắp trong mười mấy tỉnh đã có tên Công chánh bên kia sông Hương chăm sóc, thì trông bộ Công-tác hãy để ý đến hoàng thành một chút cũng không sao. Để xướng cái việc đặt tên đường, đặt số nhà trong thành, bộ Công tác sẽ không sợ ai lấy có ngân sách mà ngăn trở, vì có tốn tiền ngân bạc vạn gì đâu? Mỗi một con đường chỉ cho một tấm bản với cái tên là được. Tên thì có lấy tên của các vị danh thần đã quá cố mà đặt, hoặc các quan thượng đương tại triều cũng được. Hoặc có kẻ cho rằng chưa ai xứng để đem tên đặt cho đường, thì cứ đặt mê-rô đi, từ con đường mê-rô 1, đến con đường mê-rô mấy chục lại không được.

Đó, chuyện đặt tên cho các con đường trong thành nó không khó khăn và tốn kém gì hết, mà có lợi nó rất lớn. Ấy thế mà không biết tại sao chưa thấy làm? Có lẽ cũng như «chuyện đề trứng đứng» của ông Kha-lan-bố: nó tuy dễ dàng, nhưng miễn là quan bộ-trưởng Công-tác và quan Đề-đốc Hộ-thành có rồi rảnh mà nghĩ đến cho kia.

Lục-nhân

Nên minh sức lại khoản tiền phụ phí về thuế điền thổ

Vụ sưu thuế sắp tới, trong dân gian các làng đã bàn tán về khoản tiền phụ phí thuế điền thổ. Chỗ thì phàn nàn rằng tổng lý lạm thu số tiền phụ phí để bỏ vào túi riêng; chỗ thì kêu rằng giấy quan sức, tổng lý dụng tình cho dậy không cho dân biết, để tự do đè ép các điền chủ.

Cứ như lời sức của viện Cơ mật trước, về số tiền thuế điền thổ, tổng lý có quyền thu mỗi trăm bạc 2$ (2%), để làm tổn phí. Trong 2$ đó thì 0$50 phần cai phó tổng và 1$50 phần lý trưởng. Số tiền 2 phần trăm đó đối với tổng lý chi dụng trong vụ thuế cũng đủ được. Mấy năm gần đây mỗi xã thôn, nhà nước lại đặt thêm bọn phần thu nữa để dở cho tổng lý. Thành ra việc thu thuế bọn nầy làm cả mà tổng lý chỉ phải kiểm soát nạp quan thôi.

Đáng lẽ số tiền phụ phí 2% nầy giao lại phần các người phân thu nầy mới phải. Đường nầy tổng lý đã không giao lại, mà còn bỏ thêm vào dân nữa. Có nhiều làng bỗng vào dân đến 5, 6 phần trăm, dân rất ta thán. Lắm chỗ đã đầu đơn kêu tại cửa công.

Mong nhà có trách nhiệm lưu ý và thông sức định lại khoản tiền phụ phí ấy cho dân được nhờ.

Dân nguyện

VIỆC THẾ GIỚI

VỤ HỦY BỎ HIỆP ƯỚC LOCARNO

Hội nghị các bộ tham mưu quân sự

Londres, 14-4. — Ý sẽ không phái đại biểu đến dự hội nghị các bộ tham mưu quân sự sẽ khai mạc ngày mai tại Londres, vì ý không chính thức thừa nhận chương trình của 4 nước ký hiệp ước Locarno. Pháp sẽ phái đại tướng Schweisguth đại diện lục quân, đô đốc Abrial đại diện thủy quân và đại tướng Mesnard đại diện không quân.

Cuộc điều đình tại Genève

Londres, 14-4. — Ông Eden đã về đến Londres hôm qua, ngày mai ông lại trở sang Genève. Tuồng như chưa định gì về các điều đã khởi của Anh phòng khi các cuộc điều đình đều thất bại. Và người ta nói trong tuần nhật nầy sẽ không vận động gì với Đức cả. Đại sứ Anh ở Berlin không được lệnh gì của chính phủ Londres.

CUỘC CHIẾN TRANH Ở ĐÔNG-PHI

Chiến sự

Rome, 14-4 — Đại tướng Badoglio có từ 1 ông tư nói quân Ý một mực tiến tới, và 22 chiếc máy bay Ý bay trên kinh thành Addis-Abeba mà rải từ truyền cáo... Nhân dân thành ấy kinh hãi dữ lắm.

Rome, 15-4. — Sớm hôm nay quân Ý chiếm cứ Dessié, thế là quân ấy từ Quorum tiến đến 150 cây số nữa. Hiện họ còn ở cách Addis-Abeba 25 cây số và cách Harrar 260 cây số.

Từ dessié đến Addis-Abeba có đường thông rất tiện, nên có thể biết trước rằng quân Ý sẽ tiến đến kinh đô nước A như chơi. Có quân đội của Đại tướng Graziani sẽ mở cuộc tổng công kích mà vào Addis-Abeba một lần với quân đội của Đại-Badoglio.

Chẳng ai nấy cũng biết rằng Dessié là một nơi quan trọng về quân sự của người A.

Dire Daouaa, 15-4. — Có trận đại chiến trên mặt trận Ogaden. Quân A do tướng Thế nhĩ kỳ Wehib và Dedjaz Maebt Naciboa chỉ huy. Chỉ có tin nói máy bay Ý hoạt động dữ lắm.

Addis Abeba, 15-4. — Ở Addis-Abeba người ta nói hôm chúa nhật quân A hoàng có thắng một trận ở phía Tây nam Ashi-aghi: 2000 lính Ascaris và 400 lính Ý bị chết.

Khartum, 15-4. — Thông tấn «Reuters» có tin rằng dân A ở thành Melikaelber đã trốn về phía Nam khi trước quân Ý vào chiếm thành ấy. Một ít người đến trú ở Soudan và Gallabat.

Người A đối với các người Ý bị bắt

Rome, 15-4 — Một người thợ Ý bị người A bắt trốn được vừa về tới Rome. Theo lời người ấy kể lại thì hôm anh ta trốn đó, 13-3, có 6 người thường dân Ý bị bắt như anh ta và bị đem ra giết. Người A trói xấp kẻ các tay chưa các tù người Ý rồi lấy kim nướng đỏ chích cùng mình. Khi họ sắp mổ mất anh ta, thì may có quân đội Ý đến.

Ý yêu cầu Anh rút hết hải quân ở Địa trung hải

Londres, 14-4. — Báo «Daily Express» có đăng tin rằng Mussolini có giấy bảo ông Grandi, Đại sứ Ý ở Londres, bảo yêu cầu Anh rút hết các tàu chiến đang ở địa trung hải trước cuộc điều đình giải hòa tại Genève.

TÌNH HÌNH TÂY-BAN-NHA

Ngày kỷ niệm Dân quốc

Madrid, 14-4. — Trong ngày kỷ niệm Dân quốc lần thứ năm có xảy ra nhiều cuộc xung đột. Ở Madrid có nghe nhiều phát súng, làm cho người ta kinh hoàng. Ở Ovéde trong khi nhiều người biểu-tình có mấy cô con gái đứng trên lầu một tòa nhà, đàm ra cửa sổ mà hô «Tây ban nha vạn tuế», dân biểu tình cho là một khiêu khích xỉ nhục, xông vào đập phá, cảnh binh phải can thiệp.

Madrid, 15-4. — Hôm nay còn có tin báo những cuộc xung đột ở các nơi gần đó.

Ở Guadalarja, đảng viên cộng sản nhạo mạ lực quân, nên có cuộc xung đột: nhiều người bị thương. Ở Linares có cuộc tổng bãi công để phản đối việc viên Tổng đốc cắt chức viên xã trưởng. Có vụ bắn nhau, một người chết và nhiều người bị thương.

Tỉnh Barcelone yên ổn.

Ở Madrid, Lao-động-liên hiệp hội xét có nên xướng cuộc tổng bãi công không; họ quí sự những sự lộn xộn cho các phái phản cộng bắn. Nhiều vô quan và đảng viên cộng sản bị bắt.

(Xem qua trang 3 cột 6)

Giặc Mọi! Giặc Mọi!

Mọi cướp phá lối đồn An-điềm tỉnh Quảng-Nam, giết người, đốt nhà, dâm súc vật v. v. dữ quá — Chúng vây đốt nhà thương đồn và trại lính tập. — Quan trên đã phát súng cho người ta giữ

Nhơn dân ở vùng đồn An điềm như làng Long phú, An điềm, An thái, Tiên sơn đông, Tiên sơn tây, An mỹ An thạnh, Phương thái, Phú giang, xưa nay nhờ có sự đề phòng của đồn An điềm mà tài sản tánh mạng được an toàn. Thế mà mấy tháng nay, vì cái họa giặc mọi làm cho nhơn dân điêu đứng một cách thương tâm.

Ngày 20 tháng giêng, mọi đâm chết tên Phan Hậu và Đỗ Tuyên làng Tiên sơn tây, rồi đâm một người đàn bà ở làng Phú giang trong khi đương ngủ, lại xuống An điềm đâm chết một đứa đày tớ của Hương Kỳ. Ngày 6 tháng 3, tên Nguyễn Mau và con gái là thị Sửa đi đào khoai, lúc gánh về tới làng Long phú, thì bị mọi đâm chết cả hai; tên Cao Tôn làng An mỹ, nghe giặc mọi, chạy ra báo tin cho người đi đường tránh họa, cũng bị đâm chết ngay khi ấy. Đêm 13 tháng 3, đâm tên Nguyễn Cho làng Tiên sơn tây, chở đến nhà thương thì chết; đêm 17 đâm vợ tên Trần Cưu làng An thạnh, hay được bổ hoàn, mọi thoát trốn cả...

Đó là số người bị chết. Còn những người hoặc bị đâm trong nhà, hoặc ra đồng thâu hoa lợi bị đâm thương tích cũng nhiều. Thương hại cho cái nhà tên Kỳ làng An điềm là cái nhà thật tốt, hoa lợi tư trang nhiều mà cũng bị mọi đốt, vì các nhà chung quanh đều bị chông mọi bắn đăng cả, không ai chạy chữa được.

Gần một tháng nay, những làng ở phía trên đồn như Long phú, An điềm, An thái, thấy sự hành động của mọi dữ tợn quá, nên kẻ thì bán nhà, người thì dỡ tranh, kẻ cột cửa bỏ hoang, kéo thân gia chạy xuống làng An mỹ, An thạnh, Trung đạo, Trúc hà mà trốn. heo gà, lúa gạo, chôn bít trong nhà, và hoa lợi làm ra ngoài đồng như lúa, bắp, đậu, khoai, thuốc đã chín mà đều bỏ cho heo nai và mọi giặc cướp hay phá, không ai giám ra thâu hoạch.

Bữa mồng 9 tháng 3, quan đồn và lính đổi y phục, dả dạng dân ra đồng gặt lúa, bị mọi giặc đi rình theo, quan đồn kêu dân lân cận tới độ 4,5 trăm người, nào rựa, nào mác canh giữ đôi ba ngày, vây phát một cụm rừng hồ đồn, song không bắt được đứa nào cả. Mấy lối nay mọi giặc lại tràn xuống mấy xã ở dưới đồn như An mỹ, An thạnh, Phương thái, Trúc hà, Trung đạo, Hà lân, Tiên sơn tây và đông để làm giặc, đâm heo cũng có rình rập hoặc đánh chó, hoặc đâm heo để nhử người chạy ra mà đâm giết. Người ta biết mưu cơ của nó, nên mới tối đã gài ngõ đóng cửa nằm co, không ai dám bước ra một bước, bao nhiêu hoa lợi bấy lâu nay chỉ thân hoạch nơi đồng trống, còn những hóc kho, hóc núi thì bỏ sạch.

Bữa 16 tháng ba nầy có hai tên mọi mặc đồ ta lên xuống làng Trúc hà, bị lính và làng ấy bắt được giải về đồn, khi tra hỏi thì chúng nó cung: «Chúng nó là tay đó thám cho mọi giặc, công việc mọi giặc đã sắp đặt lâu sầu, định chia ở ngã nào bao nhiêu, cầm nào bao nhiêu, đã có số mục, và lại tối bữa ấy chính là bữa mọi định hãm đồn». Mà thật vậy, bữa ấy cỡ 9 giờ tối thì mọi giặc xuống đốt nhà thương đồn, và đốt trại lính tập. Quan đồn và lính đối phó, tiếng súng nổ vang trời, nhưng chung cuộc mọi được thoát thân cả. Sáng 17, quan Giám binh Faife có chở súng lên phát cho lý trưởng và chánh phó tổng Đức hòa thương mỗi người một cây và đạn để tuần phòng.

Hiện nay Tỉnh, Tòa, Đồn, Huyện đương bắt dân thiết lập vọng lâu và rào bắt chưa nói lại để tiện việc phòng ngừa.

Thương hại cho dân ở vùng nầy sống nhờ làm sầu, mà nay đường giao thông đoạn tuyệt đã đành, đến như nhà cửa ruộng bỏ hoang, các vật tư trang mọi thâu chiếm hết; thậm chí hoa lợi đã làm ra cũng không thâu cắt, trông người nhỏ lụy, thấy cảnh đau lòng, xin thế gần đến đây, biết chạy vào đâu mà cung nạp!

Đứng trước tình cảnh đau đớn ấy, mong chánh phủ tiêu trừ mau mau, nếu để trễ thì mấy làng ấy bị điêu!

T. T. lai cảo

Việc lập «Annam tỉnh hạt di dân khẩn hoang cuộc»

Đức Bảo-Đại vừa rồi đã ra dụ nói về việc lập «Annam tỉnh hạt di dân khẩn hoang cuộc» (office provincial de colonisation annamite) ở các tỉnh xứ Trung kỳ để mà doanh điền trong các địa phương.

Đất khai khẩn, cốt lập ra làng, mà muốn lập ra làng phải có 30 dân tráng kiện, đất khẩn cho được 50 mẫu thành thục.

Khi khai thành đất kia, một nửa đem bán nạp vào kho khẩn hoang, một nửa chia cho dân đã có công vào việc khai khẩn cùng những người nào có giúp tiền của vào việc đó.

Công việc lập «di dân khẩn hoang cuộc» nầy do quan Khâm sứ cùng bộ Kinh tế quản trị sắp đặt, chỉ khó là tiền cùng chọn người chủ trương. Chờ cuộc sắp đặt sau nầy.

TÂN GIỚI THƯỜI BÀM

Cuộc thế Âu châu sẽ phân hiệp ra thế nào?

Nước Đức bây bỏ hiệp ước Locarno, không khác gì một tiếng sét nổ giữa vùng không-khí Âu-châu, làm cho nền hòa bình vun đắp sau cuộc Âu chiến rung động một cách dữ dội.

Sau cuộc hội nghị ở Luân-đôn không điều-giải xong, nói rằng chiến tranh sẽ bùng ra thì ra lo ngại quá sớm; song nhân đó mà dẫn ra cuộc ly hiệp mới trên sân khấu quốc tế là cái xu thế không thể tránh được, nghĩa là có những lớp tuồng mới thay cho lớp tuồng cũ đại loại như:

A) Trước kia tập thể an toàn mà nay đổi ra quân sự đồng minh.

B) Trước kia tiêu cực quân sức mà nay đổi ra tích cực quân khoách.

C) Trước kia ngoại giao công khai mà nay thay làm ngoại giao bí mật.

Trong cuộc thay đổi đó lại chia làm 2 trận tuyến:

1) Một bên chủ trương xô đổ cái hiện trạng quốc tế ngày nay dặng tùng trung thả lợi, vì để nguyên như hiện trạng thì mình không có lợi gì.

2) Một bên chủ trương duy trì hiện trạng ủng hộ tập thể an toàn, vì đổi thay hiện trạng có phòng bại đến quyền lợi sẵn có của mình.

Hai trận tuyến nầy, không phải mới đây, ngầm ngầm chia rẽ nhau ngay sau cuộc Âu-chiến. Song đến nay đã lộ mặt ra không còn là việc kín nữa.

Trận tuyến «duy trì hiện trạng» Pháp và Nga làm cốt mà mấy nước tiểu hiệp nước làm vai cánh.

Trận tuyến phản đối hiện trạng» nước Đức làm chủ nào mà Ba-lan, Hung gia-lợi-a phụ họa theo.

Còn nước Anh bề ngoài dùng cách xảo «à bề trong vẫn giữ chánh sách ngoại giao truyền thống xưa nay, nghĩa là cầm giữ thế nào cho các nước quân thế mà mình đứng trên giữ cái địa vị trọng yếu «nặng nhẹ do chưn mình xoay».

Trên là nói đại thể, chớ phân tách kỹ ra thì trong mỗi trận tuyến những nước phụ theo lại có mối quan hệ riêng tùy thời thế và hoàn cảnh mà xoay khác, chưa đoán chắc được. (Như nước Ba-lan ở giữa Nga và Đức xoay bên nào cũng lo ngại v. v.).

Bằng theo tình thế hiện thời thì Đức vẫn còn là cô lập, nên dụng tâm ly gián Anh Pháp, nhưng Anh vẫn khôn khéo, cứ giữ lời chất cả hai tay». Đức lại muốn kéo Ý vào phe mình, song miếng thịt ở Hung Áo, muốn nhúng tay vào mà Ý không bằng lòng thành cũng chưa có cách gì điều hòa...

Hiện tình ly hiệp như trên, dương còn giữ miếng chực hờ nhau nên cuộc chiến tranh chưa bùng ra gấp. Hoặc giả bên Viễn-đông mà có cuộc Nga Nhật choảng nhau thì bên Âu-châu mới thừa nhịp mà gây chuyện, chớ hiện nay rồi chỉ chúi gươm ngó nhau thôi.

KHÁCH-QUAN

Cái quan niệm...

(Tiếp theo trang nhứt)

Từ quan ở xứ văn-minh, nào có phải là việc hay việc tốt, chỉ là chuyện thông thường, mà ở phương đông và xứ ta lại cho là việc cao-thượng hiếm có, là chỉ vì thoát cái quan-niệm «làm quan là phúc» chớ không có chi lạ.

Làm quan là phúc và từ quan được tiếng khen, nguyên do như bài một số trước đã giải, tưởng độc giả không còn nghi gì về lẻ đó. Mà chính người Pháp sang cai trị ta cũng đã hiểu thấu, nên trong dư-luận họ đã có câu «Đông-dương là xứ thổ-sản quan»; gần mấy năm nay, các nhà cai-trị cũng thường khuyên người Nam — trong bạn Tây học — nên lưu-tâm về thực-nghiệp mà không nên chỉ chăm trông làm quan, vì chức quan có ngần, không chỗ dùng hết...

Cái lối so sánh «quan là cha mẹ dân» và «quan là công bộc dân», cho là quan-niệm Đông-Tây khác nhau, lâu nay nghe đã cũ rồi, kỳ giả không buồn nhắc lại. Chỉ xin ai nấy mở tầm con mắt mà trông những chuyện nội-các thay đổi ở xứ văn-minh cùng thế lực vị vọng của phái tại dả, phái thực-nghiệp của họ thế nào, dùng làm phương thuốc mà tự chữa bớt cái quan-niệm «làm quan là phúc» lưu truyền xưa nay, may ra có nâng cao giá-trị quan-trường lên, mà cái gọi là quan cùng dì với quốc-gia xã hội mà không cùng dì độc chiếc với cá-nhân, thì phúc cho tiền-đồ nòi giống không phải là ít.

Ngu-Sơn

Văn có làm mùi!

Trời sanh người phú cho những cơ quan nghe, thấy, ngửi, nếm v.v. trong mấy cơ quan ấy, có cái quan «ngửi» là thiêng liêng và lanh lẹ hơn cả, vì có cái hơi hay mùi gì bay thoảng qua, con mắt không thấy, lỗ tai không nghe, miệng cũng không nếm, mà đã phân biệt ngay thứ mùi kia thơm, thối, nhẹ, nặng thế nào.

Bằng cái cơ quan ngửi đó, người ta dùng vào nhiều trường hiệp, mà nhứt là khi đọc báo hay xem văn, người ta biện ra mùi nọ mùi kia, nói rất đích xác mà không ai dả dối cho dấu được.

Mới đây mấy bài diễn văn của Hitler đọc cho dân Đức nghe, công tuyên bố chánh sách của mình đối với cuộc hòa bình Âu châu, chính Hitler phô là nói chuyện hòa bình, yêu hòa bình; mà một ít dư luận các nước cho là những bài diễn văn ấy dầy những mùi thuốc súng.

Đấy, xem văn mà biết mùi là vậy đó.

Nhân thế mà nghiệm ra mới biết thứ văn có nhiều mùi, tùy tánh chất và người viết. Đại loại như mấy bài diễn văn ăn tiệc thì dầy những mùi rượu sâm-banh; những bài tán hão trên các báo dầy những hơi đồng; những bài phỏng vấn các vị quan to, dầy những mùi danh tước. Ngoài ra những mùi «sữa trẻ con, bã rượu tây, tương tàu v. v., ôi thôi vô số!

Nhân nói chuyện «văn có mùi» mà nhớ câu nói gắt gao của cụ Ngô Tập Xuyên, «thứ văn không ngửi được».

Tuy vậy «của ai thơm lỗ mũi nấy», dẫu là kẻ khác nghe có mùi, nhưng tự người viết ra rồi khen lấy thì chỉ nghe thơm.

Vì thế không trách làng văn có nhiều bài khó ngửi!

Hải-Đạc

AI MUỐN BIẾT?

Muốn biết bệnh Phong Tình và muốn biết thuốc Phong-Tình Con-Chim có công hiệu thế nào, xin cứ đến hỏi các Đại lý tìm Con-Chim đăng ở kỳ báo trước hoặc kỳ báo sau ở trang 4 sẽ rõ

Số quốc trái trúng mà chưa ai lánh

Những số quốc-trái trúng mà chưa ai lãnh, kể đến ngày 1er janvier 1936, như dưới nầy (kể từ kỳ xổ lần thứ nhất đến kỳ xổ lần thứ 50):

Số 87.878 trúng 10.000$

7 số: 9.202 30.408 63.499 74.755 79 753 79.812 85.484 trúng 1.000$.

25 số sau nầy trúng 500$:

9 450 37 208 53 849 87 147 102 591
11 569 38 416 55.576 87.199 107 317
21 640 43 917 77 655 90.111 118.534
32 942 51.774 86.688 98.525 119.091
36.894 52.892 87.114 102 572 122 587

Những số sau nầy trúng 100$:

63	10 146	20 336	29 873	36 826
381	10 149	20 354	30 225	36 856
534	10 156	20 438	30 258	36 863
683	10 208	20 510	30 314	36 955
703	10 265	20 971	30 368	36 966
913	10 268	21 067	30 391	36 986
918	10 443	21 096	30 394	37 028
1 209	10 540	21 408	30 518	37 037
1 336	10 631	21 426	30 524	37 038
1 361	10 632	21 733	30 630	37 316
1 755	10 710	21 735	30 742	37 433
1 769	10 720	21 738	30 946	37 596
2 038	10 789	22 037	30 973	37 809
2 393	10 837	22 209	30 994	37 872
2 421	10 852	22 614	30 998	37 876
2 493	10 855	22 615	31 039	37 881
2 723	10 894	22 811	31 091	38 168
2 987	10 981	22 962	31 170	38 261
3 096	11 329	23 006	31 193	38 266
3 140	11 524	23 102	31 295	38 290
3 248	11 545	23 188	31 323	38 292
3 287	11 746	23 370	31 493	38 418
3 406	11 777	23 601	31 763	38 419
3 507	11 904	23 719	31 765	38 434
3.531	12 312	24 088	31 895	38 470
3 560	12 531	24 113	32 036	38 952
3.558	13 114	24 294	32 267	38 981
3 596	13 427	24 295	32 276	39 094
3 617	13 436	24 324	32 379	39 629
3 679	13 437	24 334	32 444	39 694
3 759	13 510	24 336	32 504	39 777
3 850	13 790	24 782	32 525	40 172
4 208	13 971	24 874	32 526	40 270
4 212	13 978	24 876	32 580	40 318
4 237	14 427	24 876	32 584	40 319
4 243	14 529	24 879	32 594	40 350
4 262	14 539	24 880	32 628	40 377
4 343	14 542	25 901	32 701	40 436
4 712	14 557	25 912	32 816	40 460
4 896	14 672	25 276	32 845	40 516
4 897	14 574	25 481	32 869	40 518
4 900	14 692	25 545	32 913	40 636
5 101	14 883	25 588	32 938	40 712
5 368	15 088	25 785	32 929	40 860
5 393	15 182	25 847	33 236	41 168
5 397	15 293	25 947	33 277	41 443
5 736	15 308	26 015	33 325	41 445
5 852	15 499	26 084	33 447	41 493
5 899	15 855	26 243	33 494	41 511
6 394	16 056	26 246	33 586	41 832
6 457	16 071	26 330	33 703	41 797
6 492	16 126	26 371	33 806	41 811
6 493	16 237	26 385	33 898	41 858
6 551	16 240	26 741	33 926	41 922
6 682	16 241	26 904	34 025	42 072
6 606	16 493	26 963	34 077	42 076
6 790	16 651	27 111	34 139	42 292
6 812	16 770	27 113	34 263	42 335
6 814	16 906	27 125	34 274	42 406
6 939	17 085	27 485	34 281	42 581
7 117	17 098	27 538	34 427	42 630
7 122	17 275	27 904	34 589	42 706
7 189	17 590	27 948	34 590	42 782
7 245	17 771	27 989	34 771	42 875
7 439	17 817	28 083	34 776	42 951
7 474	17 948	28 189	34 832	43 054
7 484	18 246	28 250	34 901	43 283
7 527	18 570	28 288	35 286	43 426
7 739	18 591	28 612	35 431	43 433
7 848	19 011	28 733	35 551	43 410
7 880	19 060	28 769	35 588	43 575
8 068	19 105	28 992	35 654	43 609
8 138	19 106	29 019	35 656	43 919
8 270	19 120	29 020	35 742	43 934
8 446	19 123	29 082	36 091	44 023
8 466	19 129	29 091	36 092	44 098
8 558	19 335	29 340	36 199	44 103
8 708	19 354	29 344	36 490	44 106
8 727	19 416	29 347	36 501	44 116
9 138	19 995	29 439	36 551	44 118
9 194	20 010	29 511	36 556	44 128
9 338	20 013	29 612	36 558	44 163
9 548	20 014	29 700	36 604	44 175
9 594	20 039	29 747	36 692	44 281
9 950	20 245	29 848	36 767	44 435
9 966	20 249	29 851	36 824	44 485

(Còn nữa)

THUỐC SÂU ĂN RĂNG

Hiệu THÔNG-HOẠT Quảng-Trị

Giá 0$14

Rất thần hiệu

Xứ Đông-dương cứu nạn thất nghiệp cho người Đông-dương

Hiện xứ Đông-dương số thất nghiệp một ngày một tăng, chánh phủ dương trù phương cứu vớt, mà vẫn chưa giảm bớt, nhứt là bọn thanh niên đương ngông ngông tìm kiếm việc làm không ra.

Bản báo mới tiếp được bài dẫn đề trên nầy của ông Ng. H. N. ở Tourane, trước ông trách mấy ông dân biểu thay mặt cho dân sao không để lòng đến bọn thất nghiệp mà bày tỏ phương pháp gì cùng chánh phủ đặng tìm phương giải quyết vấn đề ấy, ông lại trách cả các nhà báo sao không hô hào... Bài khá dài, sau rút lại ông hiến cái phương pháp: khai khẩn đất hoang, mở mang rừng núi và trồng trọt hoa lợi như nhiều người đã nói.

Duy có về cách «trả tiền» thì ông nói có thiết thực hơn, là xin chánh phủ bớt 10% hay 15% của quan lại và người làm việc Tây Nam về người có lương tháng từ 25$00 trở lên, dùng số tiền đó làm công cuộc mở mang nói trên. Ông lại nói, người có ăn mà bớt lưng nữa bát cơm cho người không gạo, tất người bị bớt kia ai cũng bằng lòng (?).

Phương pháp «sang sớt kẻ có giúp người không» nầy cũng có lẽ. Bản báo lược trích đại đoạn như trên, gọi là một ý kiến, ai có phương gì hay hơn, tưởng nên phô bày thêm.

T. D.

THƠ-TÍN

Cùng Ô. Ng. đ. H. Vinh

Được bài «Sự đời nhiều nỗi đáng cay» nói chuyện cậu con quan..., ở Nghệ-Tĩnh, v. v., ít nữa nên hỏi ngày, tháng, năm cậu ấy từ trần, và sau rồi nhà ấy ra thế nào, chớ nói trống như thế, không thể đăng được.

Ô Hy Tăng, Đại lộc, Quảng nam

Được bài ông nói vụ kiện quan hệ phong hóa... Việc đã lâu, không đăng.

T. D.

Mất con

Đứa con trai tôi tên là MẠCH XUÂN, tên kêu ở nhà là TỲ, học lớp tư trường Chaigneau (Hue), hồm mồng 8 tháng 2 Annam, đi lạc đến không rõ. Nó được 13 tuổi, hình ốm, mới lớng mấy có sẹo. Chư quí vị, nếu ai gặp được, xin vui lòng tin cho tôi biết, tôi sẽ đến tận nơi nhận nó về và xin hậu tạ.

MẠCH-PHÚC

Garde 1ère classe n° 316

Garde Indigène de Thừa-Thiên (Hué)

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG - PHÁP

Kỳ phát hành thứ nhất

XỔ NGÀY 11 THÁNG BẢY TÂY NĂM 1936

800.000 vé, mỗi vé giá một đồng (1$)

60 phần trăm chia cho các số trúng theo bản kê sau nầy:

1 số trúng được		100 000$
1	—	40 000
1	—	20.000
6	—	2.000
16	—	1.000
80	—	400
800	—	80
800	—	40
8.000	—	20

Các công sở mà thường công chúng năng vãng lai như sở Kho Bạc, Thương Chánh, Giây Thép vân vân... và các viên chức, bào lý, nhà thương mãi cũng ít nhiều người khác đều có bán vé số. Muốn biết tên những người nào có bán, thì đến mấy nơi thường hay gián yết thì mà xem.

NÊN CHÚ Ý!

Hạn thời bán vé, khắp trong xứ Trung kỳ, thì nơi trước, chồ sau, nhưng chiều ngày mồng 7 tháng 7 tây năm 1936 là tức chỉ; duy chỉ ở Kinh đô và các tỉnh lỵ, thì các sở Kho Bạc còn bán cho đến 4 giờ rưỡi chiều ngày mồng 8 tháng 7 tây, nhất định không sửa đổi.

Cần nhiều Đại-lý, Chi-điểm khắp xứ Đông-Pháp

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG Hanoi là nhà thuốc Nam ra đời đã lâu năm, to nhất và danh tiếng nhất trong nước. Cần đặt nhiều Đại-lý, Chi điểm ở các tỉnh, các phủ, huyện, các chợ to, bến lớn khắp xứ Đông-Pháp, ngài nào muốn làm, xin cứ đến hoặc gởi thơ cho các nơi sau nầy:

Về xứ Trung-kỳ, từ Thanh-hóa đến Hà-tĩnh thì hỏi tại Đại-lý NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 36, *Rue Sarraut Vinh* — từ Ha-đôn đến Phan-thiết thì hỏi tại Tổng-đại-lý NHƠN-THỌ-ĐƯỜNG, *Rue Đông-Khánh Tourane* — Về tỉnh Thừa thiên thì hỏi tại Phân cục NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 44, *đường Gia long Huế* - Về xứ Lào (Laos) thì hỏi tại M. ĐÀO-TIẾN, *Maison Nhật-nhật-tân à Thakhek* - Về Nam, Bắc-kỳ và Cao-mên (Cambodge) thì hỏi tại Tổng-Cục NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 46 *Rue des Phác-kiến, Hanoi.*

Còn như ngài nào muốn dùng thuốc gì, xin sẵn lòng chiếu cố đến các nơi kể trên, hoặc đến các nhà Đại-lý NAM-THIÊN-ĐƯỜNG ở các tỉnh sẽ có đủ các thứ thuốc rất linh nghiệm. Ở xa xin gởi thơ và timbres để chúng tôi sẽ gởi catalogues đến hầu.

Tổng cục NAM-THIÊN-ĐƯỜNG chủ-nhơn kính cáo.

ĐOẠT GIẢI NHẤT

Kỳ Hội-Chợ Huế vừa rồi, hiệu KHUYNH-DIỆP đã được chấm giải nhất. Hội-đồng chấm thưởng có 9 ông, ông nào cũng cho KHUYNH-DIỆP 10/10, cộng thành 90/90 là cái điểm số cao tột bực.

Trong mấy ngày Hội-Chợ, tại gian hàng KHUYNH-DIỆP lại đã bán lẻ, bằng giá quảng-cáo, được trên 2.000$00. Đối với những hàng bán giá từ 3, 4 xu đến vài ba hào, thời số bạc thu trên 2 000$00 trong 10 ngày Hội-Chợ, — trong đó lại bỏ mất đi mấy ngày mưa lạnh, — cũng là khá nhất.

Được cái kết quả rực rỡ như vậy, chính nhờ bà con ai nấy hết lòng chiếu cố. Nên xong Hội-Chợ, hiệu KHUYNH-DIỆP xin có lời cảm tạ chung hết thảy bà con.

HIỆU **KHUYNH-DIỆP**

HAI MÓN RƯỢU THUỐC RẤT HAY

của nhà thuốc **VÕ-VĂN-VÂN** Thudầumột-Nam-kỳ

I.— Trường-Sanh dược tửu.— Rượu thuốc nầy tánh-chất đại-bổ. Đàn ông, Đàn bà, người già cả, khí huyết suy kém, trong mình bần thần mệt nhọc, hình vóc gầy ốm, uống rượu thuốc nầy trong ít lâu sẽ thấy công hiệu. Rượu thuốc nầy rất mạnh, không nên uống đến quá say, phải tùy theo sức mình mà dùng.

II.— Phong-Thấp dược tửu.— Chứng nhức, mỏi, tê, bại, uống thuốc thang, thuốc hoàn, rất lâu lành. Thuốc hiệp cùng rượu trong giây lát đã chuyền khắp châu thân. Môn thuốc rượu nầy chuyên trị chứng nhức, mỏi, tê, bại rất công hiệu. Bất luận ngày đêm, tùy theo sức mình, muốn uống nhiều, uống ít cũng đặng.

Giá cả hai thứ: Chai lớn 1/2 lít 1$. — Chai nhỏ 1/4 lít 0$50

Chi-cuộc VÕ-VĂN-VÂN dược-phòng

SAIGON	QUINHON	HUẾ	HANOI	TOURANE	HAIPHONG
229, *Rue d'Espagne*	*Avenue Gia-Long*	87, *Rue Paul Bert*	88, *Rue du Coton*	*Avenue du Musée*	103, *Bd Bonnal*

GIẢI HUYẾT ĐỘC

HIỆU CHỮ THỌ

Chuyên trị:
Đau xương
Nhức gân
Tê, bại
Ghẻ chốc
Mụt mảng
Đàn bà bạch đái
và
tất cả những bệnh do huyết có độc sinh ra bởi trước đã mắc bệnh phong tình hoặc bởi khí huyết cha mẹ di truyền lại.

MARQUE DÉPOSÉE

解血毒

Một chai 1$20

Nhà thuốc VĨNH-THỌ Tourane

Sữa
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHOẺ CỦA TRẺ CON
NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở Khắp Đông-Dương

RẤT CÓ ÍCH

Tỉnh Bình-Định (Quinhon) là nơi thổ sản dầu dừa, mà thường niên đến mùa dầu không xuất cảng được, thời dân Annam ở miền Tamquan lấy làm phàn vàn hết sức, là vì chỗ ấy người mình lấy dầu dừa vi nghiệp.

Từ ngày hãng savon XUÂN-SANH của chúng tôi ra đời đến nay nhờ lấy toàn dầu dừa ấy mà làm ra các thứ savon rất tốt (72%) nên được công chúng hoan nghênh rất nhiều và lại được các sở thí nghiệm của nhà nước chứng kiến. Vừa rồi chúng tôi đã được giấy Hội-chợ Haiphong gởi vào khen tặng thứ savon của chúng tôi tốt hơn các thứ khác.

Món hàng nội hóa xứ Trung-kỳ ngày nay đã được mở mang. Vậy xin qui ngài lấy công tâm mà chiếu cố, để giúp cho kỹ nghệ xứ mình được bước vững trên con đường tiến bộ.

Savonnerie XUÂN-SANH
Avenue Khải-Định -:- QUINHON
THUẬN - LONG
Rue Paul-Bert
Đại-lý độc quyền HUẾ – ĐÔNG-HỚI

Thuốc lá "LUCIA"
tốt nhứt

0$05 một gói
0$05 một gói

Có bán khắp nơi

VIỆC TRONG NƯỚC

Cũng lối mê tín ! Lễ nghinh sắc bà Liễu-Hạnh ở Truồi

THỪA-THIÊN. — Ông Ng. t. M. có lập tại Truồi một cái đền thờ bà Liễu Hạnh rất nguy nga, gọi là đền Diệu vân.

Ngày 12 Avril vừa rồi, ông có lễ chức lễ nghinh sắc bà ấy rất lớn, tốn ít ra cũng mấy trăm bạc.

Cứ theo chương trình về lễ ấy đã phát ra thì chiều ngày thứ bảy 11 Avril, ông mua vé xe hỏa khứ hồi cho những người ở Huế vào Truồi dự lễ; sau chuyến xe hỏa ấy, ông lại thuê riêng một chiếc xe hơi để cho những khách mời bị trễ tàu, hoặc vì cớ nầy hoặc vì cớ khác.

Số người dự cuộc, độ đến 4, 5 trăm người.

Sáng ngày chúa nhật 12 Avril, số người ấy chia làm hai ban : một ban chực tại gần ga Truồi đàng đã làm 3 đạo chực rước ; còn một ban trần thiết kỳ lâm theo xe hơi để chực sẵn tại ga Nam phổ mà thẳng xuống huyện Phú lộc, làm lễ bái nghinh. Xe nghinh sắc về đến ga Truồi thì làm lễ bái hạ, giông lịnh, thổi nhạc, đốt pháo, đăng hương, rồi nghinh sắc lên đền Diệu vân, tế tam sinh, treo đèn, đốt pháo, hát bội...

Lễ nầy có đầu lạ tai lạ mắt là cần bà các cô qui phái, nào phấn, nào sáp, nào áo Lemar, nào dày cao gót, lại đông những vai quan trọng nặng nề hơn hết như khiêng kiệu, vác cờ.., vì từ nhỏ đến lớn có khi nào để vật gì nặng trên vai đâu, nên các bà các cô chịu không kham, đầu cổ lối hết khăn tay ra mà lót vai, sau quá lắm phải nhăn nhó mặt.

Thấy thế, có người đứng xem bên cạnh tới bỏ nhỏ :

— Vui nhỉ ! Họ diễn tuồng...!

Lại một người nghiêm chỉnh hơn nói :

— Rồ ngông ! trong lúc dân nhiều người đói rét mà họ lại đem bạc trăm ra lãng phí như thế, phải đàng số phí ấy giúp kẻ nghèo không tốt hơn sao !

Một người thứ ba, xem bộ mặt buồn rầu, than rằng :

— Xứ Truồi chúng tôi đây bấy lâu đã biết mùi Âu hóa, chế nhạo việc mê tín, mà nay thấy có ngài ở làng Bàng môn, Phú môn sùng nhiệt tâm cần phác, áo rộng xanh qui, lạy vái, lại có ngài giác cả gia quyến đến gánh vác các phần việc trong cuộc nghinh sắc nầy (làm rạp, dọn đường, hào soạn ..). Cái độc mê tín ở giữa thời buổi khủng hoảng nầy, không cần phê bình.

P. V.

Đã có bệnh đậu mùa

THANH-HÓA. — Trong vùng phủ Thiệu hóa, huyện Yên định, nhiều làng có bệnh đậu mùa (variole). Dân mong quan Y-tế phái người về chẩn thuốc.

P. V.

Lý trưởng tiêu của dân

Chúng tôi dân làng Châu thôn, tổng Bái châu, huyện Yên định, nhờ qui báo đăng một việc sau nầy, mong quan trên xét xử :

Dân Châu-thôn chúng tôi bị lý trưởng Lưu-đình-Tuy, đã làm nhiều điều trái phép, dân đã có đơn kêu tại huyện, từ tháng 7 năm ngoái đến nay, trong đơn có mấy khoản :

1·) Làng chúng tôi có xứ đồng Nhà-đài, chiếu như điền tử đạc ba năm Duy-Tân thứ 3, thì thuộc về của công, tiền thứ lý trưởng 5 năm quân cấp trợ sưu, đến khi tòa Địa chánh về đạc, lý trưởng cho 13 người nhận khai tư mất 7 mẫu, và lý tự ấy chiếm riêng hơn 3 sào cũng ở xứ ấy.

2) Có 3 mẫu 2 sào ở Nhà-đài, và 1 sào 4 miếng ở xứ đồng Sau-chợ, trước cấp cho binh, nay binh giảm hồi giao lại cho dân, mà lý cũng chiếm canh, không quân cấp cho dân.

3·) Có công thổ ở xứ Mỉ-sửa, lý trưởng bao chiếm hơn 3 sào làm trại.

4) Làng chúng tôi có món tiền bán lệ đàn anh, lệ lão và các người yếu lược vong dân, từ năm 1929 đến nay, cộng hơn 3000 quan tiền không biết chi tiêu việc gì mà dân không thấy tính.

5) Kỳ sưu thuế năm 1935, lý trưởng thu mỗi mẫu và mỗi suất sưu là hai hào ngoại, đến nỗi phát thổ lại lộn xộn như tên Diệu trang đình mà phát thổ miễn sưu, và tên Thốn bấy lâu có thổ sưu mà nay không có.

Mong quan trên xét mối tệ ấy.

Dân

Về cái tin « Cưới dâu hay là cưới tiền »

FAIFO. — Vụ nầy T. D. số 896 có đăng vào mục thơ tín. Nay được tin rõ, cô dâu đường bịnh tại nhà thương.

Vì chồng tên bạo quá cô dâu không thể nào ăn ở đời cùng chàng được nữa, cô đến kêu cùng quan trên xin li dị, quan giao cho quan bang tá Faifoo xử.

Vì đám cưới mới có mấy tháng mà xảy ra việc li dị, nên quan bang tá lấy công lý và tượng tình cảnh cả hai đàng, xử hai vợ chồng phải phân cư trong hạn hai năm, mãn kỳ ấy nếu hai vợ chồng đem lòng thương trở lại, thời do cha mẹ định cho tái hiệp, còn không thời li dị luôn.

Nghe đâu cô dâu đã về ở cùng cha mẹ cô rồi.

T. D.

Đáp đập chỗ nào lợi hơn ?

QUẢNG-NAM. — Trước đây nhà nước trù đắp một bờ đập tại làng Phú cường, tổng Xuân phú, huyện Quế sơn, chặn con sông Rù rì để đờ nước cho 11 xã thuộc hạ tổng Xuân phú. Phí tổn về việc đắp con đập ấy, nhà nước cho 7000$, các điền chủ phải chịu mỗi mẫu 1$ (tính ra trên 1000$); lại lấy thêm tư ích nữa.

Gần đây quan Công sứ và quan Kỹ sư lại về hiểu rằng : đắp đập tại làng Phú cường không tiện, nên đã trù đắp nơi Kho gỗ, thuộc xã Hương phước để chứa nước mưa trong lúc mùa đông, chờ qua lúc khô hạn mà trổ ra, chớ không cần nước nguyên đầu cho lắm.

Song theo phần đông nhân dân thì phải cần nước nguyên đầu mới chắc chắn và đồi dào hơn. Mà cần nước nguyên đầu thì đắp đập tại làng Phú cường lợi hơn đắp tại nơi Kho gỗ nhiều lắm. Vì sông Rù rì phát nguyên từ Phước long thy, và có rất nhiều nguyên đầu :

Từ phía Tây bắc mà kể đi, có sông Gia cát và sông Gia trung hiệp tại đuôi làng Gia-lộc trung mà chảy xuống sông Rù rì; sông Thanh sơn (Gia lộc đại) và ngọn nước Đèo le (Gia thượng) hiệp tại giữa làng Gia thượng mà chảy xuống sông Rù rì ; sông Xuân quê (tục hâu sông Ồ ồ), sông Lãnh an và khe Phú thứ thượng hiệp tại Xuân quê mà chảy ra sông Rù rì, nước nữa làng Phú thứ và Thuận an hiệp tại Ngô cung mà chảy ra sông Rù rì ; nước nữa làng Ngô tây và Ngô đông hiệp tại Xuân yên chảy ra sông Rù rì ; tại Phú xuân đông, sông Hương phước hiệp với sông Rù rì tại Phước chỉ.

Từ phía đông nam mà kể : sông Chân sơn, sông Thăng sơn, và sông Phước long đông chảy xuống hiệp với sông Rù rì tại Trà sơn ; nước Bình sơn, Biền lộc, Minh huy hiệp tại Khánh đức chảy ra Rù rì ; nước Như lân tây, xuân thới, hiệp tại An lân chảy ra Rù rì ; nước Thạnh mỹ chảy ra Rù rì.

Còn Kho gỗ chỉ có 1 nguyên đầu ở làng Cẩm sơn mà thôi, cũng chỉ là một nhánh của Sông Rù rì nữa.

Một việc công tác to lớn, tốn hao như thế, mong nhà nước sẽ nghiên cứu lại cho kỹ rồi khởi công, mới có lợi được lâu dài.

Dân trong nước

Lại chuyện ruộng đất

Chúng tôi Lý hào làng Phước chánh, tổng An thạnh, phủ Thăng bình, nhờ nhà báo đăng việc khổ ức sau nầy :

Nguyên làng chúng tôi không có địa phận, chỉ có trung 3 sở thầy điền làm nghề cá.

Năm Tự đức 24, làng Phước lâm nhượng cho chỗ đất Bến quan bài sở phía đông gần sông.

Năm Thành thái 15, làng chúng tôi khai phá biệt trung nộp thuế công từ 8 mẫu. Còn làng Trà đóa cách sông phía đông không tiếp giáp với làng Phước chánh mà lại hiện rằng làng chúng tôi xâm chiếm xứ trung gian đất hoang của làng họ, xưng rằng có nhượng cho làng chúng tôi 6 mẫu về phía tây, còn làng họ trưng làm đất tân khẩn 16 mẫu. Làng chúng tôi đã đem bộ bằng khai trình, phái hội đồng phê tính đã đến đến khám họa.

Năm Bảo đại thứ 8, tỉnh đã bẩm bộ, đất ấy xin để phái đạc điền về đạc thuộc về xã nào cho xã nấy trưng. Việc ấy bộ Tài chánh với tòa Khâm sứ đã phúc y, quan tỉnh sức tuân tại đó.

Tháng 9 năm Bảo đại thứ 9, phái Địa chánh đến gạch đồ ảnh chỗ đất Bến quan cọng 53 số hiệu và sức khai hỷ tại thuộc về làng Phước lâm.

Sau lại có quan phủ Phạm ngọc Đàn đến khám cứu, bẩm rằng : « Địa phận làng Trà đóa với xứ đất Bến quan không tiếp giáp gì cả, vậy định đoán giao cho làng Phước chánh xứ Bến quan và làng Phước lâm xứ Cây mướp trưng làm công thổ, làng Trà đóa không được dành bậy.... » Việc ấy đã sức tuân rồi.

Không rõ vì sao tháng 9 năm ngoái, tỉnh lại sức làng chúng tôi hỷ lập giới hạn cho làng Trà đóa, ức tỉnh làng chúng tôi có kêu nài ở bộ Tài chánh, chưa thấy tư sức lẽ gì mà nay lại sức về làng chúng tôi và làng Phước âm phải chực phái quan đến đạc cho Bến quan và cây mướp 2 xứ phú sa mà làng Trà đóa dành đó. Địa phận làng Phước chánh chỉ có thổ mà thưa kiện khám đạc phiền lụy.

Mong quan trên soi xét.

Lý trưởng và hào cựu kỳ tên

Cứu người chết đuối

QUẢNG-NGÃI — Bữa 11 4 36, tại bến sông cây-bưa Nâng tây (Tư nghĩa), có đứa trẻ chừng 13 tuổi (không biết tên) đi tắm, chẳng may bị sẩy chân uống nước chết đã hơn 1 giờ rưỡi mới kiếm được, may nhờ có thầy giáo Lê Tụ đi ngang qua, hết lòng cứu theo phép đã bày vẽ ở nhà trường, sau vài giờ sau đứa trẻ ấy sống lại được.

May quá !

Khách qua đường

Vụ mua ruộng gian dối

BÌNH-ĐỊNH. — Tạ Bổn ở làng Phú lạc, tổng Vĩnh thạnh (Bình khê), có sở đất 2 mẫu 6 thước 1 tấc, đất ấy là phần

(Xem qua trang 4 cột 3)

VIỆC THẾ GIỚI

(Tiếp theo trang 1)

TRUNG - NHẬT

Quân Nhật ép Tổng-trích Nguyên kỳ hiệp ước

Hương-cảng, 12-4. — Như tin đã đăng trong số báo trước, gần đây quân Nhật yêu cầu với các nhà đương cuộc Trung hoa để hiệp tác mà tiễu cọng ở Đông tây. Các nhà đương cuộc Trung hoa thấy rõ dã tâm của quân Nhật : mượn cớ tiễu cọng mà tăng binh để xâm lược Hoa Bắc, nên tìm lời từ chối

Nay theo tin báo Trung hoa thì quân Nhật ở Hoa Bắc quyết định đàng vô lực ép chế tịch hội chính lý Ký sát là Tổng trích Nguyên cùng Nhật ký hiệp ước phòng cọng.

Tình hình Hoa-Bắc

Bắc-kinh, 15 4. — Các thượng quan ở Hồ bắc và Charhar nhóm hội tại Thiên tân để bàn luận trước khi cùng người Nhật mở cuộc thương thuyết về miền Hoa Bắc. Báo Trung hoa lại đăng tin rằng có một đội 70 chiếm hạm của Nhật vừa mới đến Tân đảo.

NGA - NHẬT

Nhật lo phòng bị

Đông-kinh, 14 4. — Theo báo «Yomiuri», thì cơ quan quân Nhật ở Quan đông được lịnh của Chính phủ Nhật cho toàn quyền vạch biên giới giữa Nga, Mãn và Ngoại Mông, và phòng bị đối phó với Nga, nếu Nga không nhận điều yêu cầu của Nhật mà phân giới ngay, cũng không chịu khôi phục điều ước năm 1931, rút quân ra ngoài biên giới, bỏ một đài thành lũy.

Mãn châu giao thiệp với Nga

Hsinking, 15-4. — Chính phủ Mãn châu có gởi công điệp cho Chính phủ Nga tỏ ý muốn vạch biên giới cách hồ Haiza 630 cây số về phía Nam, mà không đợi có hiệp định gì cả

Chemisettes d'été

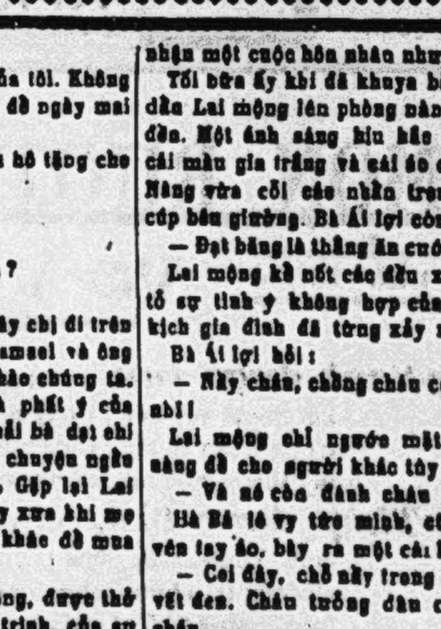

Dùng sữa
"LE GOSSE"
Sữa « LE GOSSE » rất bổ cho tất cả mọi người : có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.
Bao thầu cho Nhà - nước năm 1932-1933
Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon.
Có bán trong các tiệm tạp hóa ở Đông-Pháp.
HIỆU GIẤY XANH : *Giá mỗi hộp.....0$30*
Đại lý :
ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES
HUẾ – TOURANE – QUINHON

TIỂU THUYẾT

HƯ KHÔNG

LƯƠNG-PHÁT dịch-thuật

— 57

Bà Bá lê vy nhăn vai :

— Con sẽ trách mẹ phải không ? Mẹ muốn biết ngay bây giờ....Mẹ lấy lòng thật mà nói với con, hỏi ý kiến con. Con cũng biết mẹ không thương từ trước Xu sơ. Với cái tuổi của mẹ, mẹ không thể có một cuộc hôn nhân về tình ái. Ông ấy mà làm cha ghẻ con, con có bằng lòng không ?

Ái lịch không trả lời, mà đưa mắt mơ màng nhìn tận phương xa có bộ suy nghĩ...

— Sao con không trả lời ? Con nghĩ gì ?

— Nghĩ đến cha con...

— À ! — bà Bá lê vy tái mặt — con hết công với mẹ. Ở cái tuổi con, con không hiểu cuộc đời Con phán đoán mẹ mà con có biết rằng tình cảnh mẹ là đáng thương không ?

Ái lịch cặp mắt ngó xuống mà không trả lời. Ở ngoài sân có tiếng người : Bà Ái lợi đương đứng chờ.

Bà Bá lê vy nói nhanh :

— Các việc ấy bây giờ không còn có nghĩa lý nữa. Chúng ta sẽ nói lại, nếu có cơ hội... Con không hun mẹ sao ?

Rồi hai mẹ con hun nhau một cái lạnh lẽ.

Ái lịch lại gần cửa sổ thấy mẹ nàng bước lên xe hơi ngồi một bên bà Ái lợi. Chiếc xe nổ máy, bác tài cúi đầu xuống cho xe chạy. Uy dân có uống rượu sao ? Trông bộ mặt anh ta đỏ rực. Chiếc xe đi khuất. Ái lịch trở vào phòng. Nàng suy nghĩ : sự ấy có thật vậy không ? mẹ nàng. ..Nàng cố gượng nhưng không thể thắng nổi cảm tình, nàng nín thinh... khóc...

Khi chiếc xe trở lại, bóp còi, đương chạy trong một vùng gió bụi. Ái lịch hồi ấy đã ráo nước mắt, đi xuống thềm nhà để đón Lai mộng. Lai mộng người mệt, đương đau, mà trông đẹp để làm sao ? Bộ áo đi đường có sọc vuông, nhỏ tý nàng mặt rất vừa vặn, và một cái mũ đỏ đặt trên đầu tóc ánh vàng.

— Chào em ! Em mạnh không ? Trông bộ em đẹp đẽ lắm.

Rồi vừa cười rằng rằng nàng vẫn nói những câu cợt ngầu vui vẻ :

— Ồ ! bà cô, sở nhà mát nầy đẹp quá ! Mà người ta quên cái ví của em mất ! Ở đây ngó xuống sông Los đẹp nhỉ ! Ở mà cái ví của em còn đây !

Bà Ái lợi xây lại nói với bác tài :

— Anh phải cẩn thận với chớ. Taiđu chút nữa anh nhè con chó tôi mà chặn rồi. Lại anh đã đi quá cái tốc độ ngày thường. Anh biết lời tôi hẹn với anh chớ : mỗi lần chạy nhanh thế là tôi phạt hai chục quan về tiền lương của anh.

Uy dân nhìn bà Ái lợi. Trông anh ta lúc nầy có vẻ khác thường. Cặp mắt anh ta lườm lườm, bộ mặt hung dữ, anh ta nhìn bà chủ rồi mở máy cho xe đi vào nhà xe. Bà Ái lợi ngó theo mà nói :

— Đó rồi nó để cả trên các cây kiểng của tôi. Không biết thằng tướng ấy mấy bữa nay có sự gì, để ngày mai tôi đuổi về quách.

Lai mộng mở ví lấy một cái kẹp bằng sau hộ tặng cho bà cô, làm cho bà dịu sắc mặt :

— Châu tử tế quá !

Rồi bà lại vuốt ve Lai mộng mà hỏi :

— Khi nào Mạc vi tới đến thăm chúng ta ?

Lai mộng xây lại nói với Ái lịch :

— Phải, em biết không ? từ Ba lê đến đây chỉ đi trên xe lửa với Vi tới. Ông ta đi bắn ở vùng Jamael và ông hứa đến thứ sáu khi đi về ông sẽ ghé lại chào chúng ta.

Lai mộng không để ý đến bộ buồn rầu và phất ý của Ái lịch. Bà cô kia thì cười thầm : Không phải bà đạt chi mà tưởng lầm rằng cuộc gặp gỡ kia chỉ là chuyện ngẫu nhiên đâu. Bà Bá lê vy thì coi vui vẻ lắm. Gặp lại Lai mộng như nhắc lại các mối cảm giác ngày xưa khi mẹ con đương đi rảo từ tiệm nầy qua tiệm khác để mua sắm đồ trang sức.

Bà rất lấy làm vui mừng mà gặp Lai mộng, được thở cái không khí nóng nảy của cuộc hành trình, của sự hoạt động, sự vui vẻ.... Lai mộng tức là cái tuổi thanh niên của người đàn bà sống lại... Còn về phần Vi tới thì bà cứ để cho con bé nói những điều nàng muốn nói... Lai mộng đã nhiều tuổi, tất phải biết giữ mình...Và nếu một ngày kia nàng lấy lại tự do, nếu Vi tới mà thương nàng luôn, thì nào bà có phản đối nếu nàng bằng lòng nhận một cuộc hôn nhân như thế..Nhưng còn Đạt bằng..

Tối bữa ấy khi đã khuya bà Ái lợi cùng bà Bá lê vy dẫn Lai mộng lên phòng nàng, cái phòng đẹp nhất trong đền. Một ánh sáng hiu hắt chói trong phòng, giọi vào cái màu gia trắng và cái áo choàng trắng của Lai mộng. Nàng vừa cởi các nhẫn trong tay mà đặt vào một cái cúp bên giường. Bà Ái lợi còn nói :

— Đạt bằng là thằng ăn cướp, tôi vẫn nghĩ luôn như vậy.

Lai mộng kể nốt các đều xích mích với Đạt bằng bày tỏ sự tình ý không hợp của hai vợ chồng và nhiều tấn kịch gia đình đã từng xảy ra.

Bà Ái lợi hỏi :

— Nầy cháu, chồng cháu có tính nhân không ? chắc có nhỉ !

Lai mộng chỉ ngước mặt lên trời mà không nói, là nàng để cho người khác tùy ý hiểu thế nào thì hiểu.

— Và nó còn đánh cháu nữa, giám đánh cháu nữa ?

Bà Bá lê vy tức mình, cũng gục đầu. Lai mộng lại vén tay áo, bày ra một cánh tay tuyết đẹp :

— Coi đây, chỗ nầy trong mười lăm ngày đã phải một vết đen. Cháu tưởng đâu cậu to đã bẻ gãy xương của cháu.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

Bịnh Phong - Tình
LẬU, DƯƠNG-MAI, SANG-ĐỘC

Chẳng nên nghe những lời rao quá đáng : Nào rẻ tiền, nào mau mạnh trong ít tiếng đồng hồ, rồi dụng thứ nào dùng thứ nấy. Đó là những phương thuốc uống làm cho nọc độc nhập vào cốt nên uống vô thấy đỡ ngay, nhưng hết sức nguy hiểm cho tánh mạng sau nầy, vì gốc độc đã ẩn thâm vào ngũ tạng và lục phủ. Nếu thức khuya, làm công chuyện mệt, uống rượu nhiều, thế nào cũng trở lại (thành bệnh lâu năm) hành nóng lạnh, tay chơn nhức mỏi, đau xương sống, đau cùng lất léo, đau thất ngang lưng, đau rang nơi ngực, đường đại bón, đường tiểu không thông, có chút mủ, hay là như sợi chỉ, hoặc cho vợ con vì gốc độc di truyền (bởi thế nên có nhiều người bịnh không biết rõ, nói tôi đau bịnh phong tình, uống thuốc hết rồi, không chơi bời nữa, sau bịnh trở lại).

Vậy phải tìm cho đặng thứ thuốc nào trị tận gốc mới có thể tuyệt nọc đặng, như thuốc :

Sưu-độc Bá-ứng-hoàn

hiệu ÔNG TIÊN là một thứ thuốc bí truyền, gồm trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bịnh phong tình như : Lậu, Tiêm la, Cốt khí, Sang độc, Dương mai, Hột xoài, bất cứ nặng nhẹ lâu mau, hay là độc nhập vào cốt đi nữa, thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG-TIÊN cũng tống lôi gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ căn, không hại đến sanh dục, không hành bịnh nhọn.

Người bịnh muốn dùng thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN khỏi lầm lạt những mấy thứ thuốc khác, nên hỏi trước những người có dùng rồi mới tin chắc, hay là mời đến nhà thuốc chánh tại Phú-nhuận cùng các chi-nhánh dưới đây, chúng tôi sẽ đem cách thí nghiệm và thơ chứng nhận ở các nơi, cho người bịnh thấy rõ thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN, ai dùng cũng dứt tuyệt nọc.

Khỏi chưa chắc tuyệt nọc

Nghĩa là trước kia đã có đau bịnh Phong tình như : Lậu, Tiêm la, Cốt khí, Hột xoài, Dương mai, v. v... dùng đủ thứ thuốc đến nay chưa chắc là dứt tuyệt nọc, trong mình còn nhức mỏi, tiểu tiện bón buất, nếu để lâu sanh ra tê bại và nhiều chứng bịnh rất ghê gớm. Mau dùng thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN trong ít ngày sẽ thấy nước tiểu có chỉ nhợt cặn cáo, và trong mình đặng nhẹ nhàn thơ thới, đó là nọc độc hay còn ẩn trong mình bị thuốc tống lôi ra, phải ráng dùng cho thường sẽ hết dứt.

Bịnh đàn bà

Có nhiều người bị gốc độc bịnh Phong tình của đàn ông sang qua, nay đau, mai mạnh, huyết trắng ra dầm dề, lộn mủ lộn máu, bối tanh khó chịu, lầm tưởng là đau tử cung hay là bạch đái hạ, dùng thuốc hết tiền mà bịnh không mạnh, đến đổi phải thiệt mạng. Vậy phải dùng thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN mới hết đặng.

Bịnh con nít

Bị gốc độc của cha mẹ di truyền, may còn sống sót đặng, mình mầy ghẻ chốc, u nhọt, lở lói cùng mình, mau dùng thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN hết sức công hiệu.

Chúng tôi dám nói quả quyết và làm cam đoan ngoài thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIÊN ra chưa chắc có thứ nào trị đặng tận gốc và tuyệt nọc các chứng bịnh Phong tình.

Nhà thuốc **ÔNG-TIÊN**

88 82-84-86 88-90-92, Rue Paul Blanchy prolongée

Phú-nhuận - Saigon

SUCCURSALES :

SAIGON	HUẾ	HANOI	P. PENH
78 rue d'Espagne	*51, rue Gialong*	*68, rue du Papier*	*Rue Okier*
DAKAO	**CANTHO**		**BACLIEU**
161, Bd. Albert 1er	*Bd. Saintenoy*		*Avenue Chanai*

Và trên 800 nhà đại lý ở các nơi trong xứ Đông dương.

HOÀNG - VĂN - ÁP

Kể mới mắc bịnh LẬU, hay TIM-LA, hay LẬU ĐÃ NHẬP CỐT, nghĩa là thình thoảng trong thịt có buồn như kiến bò, hay sáng ngày có thì mủ hay nước đái có trắng như sợi chỉ, thế là bịnh đã nhập cốt, như thế thì phải kíp chữa ngay, nếu để lâu sau ra lâm bịnh rất nguy hiểm mà hại cả sinh đẻ, muốn mau khỏi chỉ uống thuốc HOÀNG-VĂN-ÁP, 47, Phố Ninh-xá, BẮC NINH là mau khỏi rứt hết nọc, mà vẫn đỡ như thường, chứ bản hiệu không cần bịa đặt nhiều lời hay vẽ hình ảnh rá, như thế chỉ khó tin cho người có bịnh, vậy ai có bịnh nên dùng thử thì mới biết thuốc của hiệu hay đã có tiếng xa nay, thuốc LẬU 1$60 TIM LA 2$00 1 lọ, khi mua gởi ít tiền trước, còn gởi lĩnh hóa giao ngân, xin chớ bỏ qua, có dùng thì mới rõ.

Có bán tại hiệu LÊ-NAM-HƯNG, rueGia-long, PHAN-THIẾT.

Độ này anh đẹp lạ nhỉ ?

— Độ này anh đẹp lạ nhỉ !

— Vâng, thưa anh, vì trước tôi đâm hút thuốc phiện hơn hai mươi năm, nên người lác nhác cũng gầy gò yếu đuối, xanh xao ; tôi cũng đã chịu tốn tiền mua thuốc cai các hiệu về chữa, song xét ra chẳng có hiệu nào là tôi không bị tiền mất tật vẫn mang cả. Thuốc của khách cũng vậy. May sao tôi gặp ông một Olivier bảo tôi rằng : « Ở Hiệu TAM-TÍNH có thứ thuốc cai rất hay, hiện người tây chàng tôi dùng cũng nhiều. Như tôi hút mỗi ngày 100 điếu mà còn bỏ được, nữa là anh. Thứ thuốc ấy có quan chánh Bảo chế thí nghiệm, nhận hợp ngày 17 Mars 1933 và được nhiều các quan tây khen ngợi. Thật là thứ thuốc hoàn toàn cả xứ Đông Dương này mới có là một, anh ạ ! Khi anh đến mua ở hiệu chính hoặc mua ở các nơi đại lý của hiệu ấy thì anh đòi cho được tờ giấy nhận thực của quan thầy thuốc thì mới được thuốc thực không có mua lầm phải thuốc giả đấy ! Khi tôi đang bỏ và lác bỏ xong, tôi vẫn làm việc như thường. Như anh ăn cũng không nặng lắm, chẳng sao anh cũng bỏ được. Thuốc có năm hạng nặng nhẹ khác nhau. Hạng nặng nhất 5$00 ; hạng nhì 2$00 ; hạng ba 2$00 ; hạng tư 1$00, hạng năm 0$50 một chai. . . . .

Khi anh đang bỏ, muốn cho người thêm sức khoẻ thời anh mua thêm thuốc SÂM NHUNG SONG BỔ HOÀN giá 2$00 một chai. Tôi mới mua một lọ 5$00, dùng mới được 5 hôm nay mà trông người tôi đẹp như thế đấy, anh ạ. Nếu anh ở xa thì anh bảo gởi lĩnh hóa giao ngân cho anh cũng được và nhớ đề bì cho :

Monsieur TRẦN-ĐẮC-SỬ dit TAM-TÍNH Y-QUÁN

N° 73 Rue des Pipes 73 ter HANOI — (Tonkin)

Nếu anh ở gần nơi Đại lý nào kể dưới đây thì mua ngay ở đấy cũng được :

NAM-KỲ MM. Lê-văn-Khuân, 27 Rue du Marché Thị-Nghè (Gia Định), Tương-Ký, chez Vĩnh-Hiệp-Phát (Long-Xuyên).

CAO-MIÊN M. Huỳnh-Tri 15 Okier Phnom-Pénh.

AI-LAO M. Nguyễn-văn-Đặng, (Pakxé), Mme Phan-thị-Lộc Rue Tafforin (Vientiane).

TRUNG-KỲ MM. Lê-năm-Hưng Rue Gia-long (Phan-Thiết) ; Ngọc-Đăng, 91 RueGia Long (Huế), Mlle Võ-thị-Trang, (Tuy-hòa).

VIỆC TRONG NƯỚC

(Tiếp theo trang 3)

tuyệt tự của ông chú bà tá Hanh (đồng họ), hiện có phần thờ minh bạch, giao cho cháu là Tụ Kinh canh phụng. Đến đời con Kinh là Tụ Huyền, bán cho hương Thành ở Phú phong 400 quan tiền, bà tá Hanh biết, bèn cùng họ bán chỗ ruộng khác, lấy tiền chuộc đất ấy đem về lập bằng giao lại cho Tụ Huyền canh phụng, từ khi thì bà tá Hanh giữ, hiện còn 2 bằng minh bạch, bà tá Hanh giữ 1 bằng, Tụ Huyền giữ 1 bằng. Đến đời con Tụ Huyền là Tụ Bồn nói trên, liên cảnh liên trung, hơn 40 năm trải đã mấy lớp lý trưởng.

Chỉ vì cái khế chuộc về tên hương Thành (Phú phong) phàng thực cho tên bà tá Hanh, nên nhơn lác đác điền trích lục nầy, trong làng có tên Lê đình Các tay điền, thấy cái khế đó, bèn mua với anh em tên Tần (cháu ngoại bà tá Hanh), bảo bán cho y đặng y đứng kiện đành đất rồi chia nhau. Cái giấy anh em tên Tần đứng bán cho y, y mưu với lý trưởng Nguyễn Thành, hương bộ Tụ Phong ký chứng ; lại còn bảo ký bào Mai Chẩn là chủ hàng-cảnh ký chứng nữa (thuở giờ không có cái giấy khế nào mà ký như vậy ; coi đó thì đã biết mọc gian) rồi y đem trước bạ tại Tòa, về kiện đành số đất của Tụ Bồn. Ôi quá, Bồn kêu nài hết sức mà không hiệu quả gì ! Thế là sở đất ấy về tay Các !

Vụ nầy mong quan trên xét lại kẻo kẻ oan khuất chịu thiệt mà người gian được lợi. M. O. lai cảo

Vụ án cường gian

BÌNH THUẬN. — Số T.D. 834 ra ngày 17-3-36, có tin vụ tòa Sơ thẩm xử Trần Khiết án 3 năm về tội cường gian với Lương thị Nhỏ.

Hiện Trần Khiết có đơn kêu ra Bộ và Tòa, đại ý nói sự ấy là y bị bọn Võ Trinh (chồng thị Nhỏ) làm mưu vu hãm bởi hiềm riêng vì sự nợ v. v. Chưa rõ quan trên xét sao. B.

Tại Hội-chợ Huế?

Qui Ngài nên nhớ rằng ngoài ra DẦU BÁ - CHỨNG hiệu **ÔNG-TIÊN,** qui Ngài không tìm được thứ dầu nào trị đặng bách bệnh, công hiệu lẹ làng, mùi thơm dịu dàng, mà giá lại rẻ hơn các hiệu khác.

Ve lớn ..... 0$12

Ve nhỏ 0.06

Trong mấy ngày Hội - chợ, **bán một biếu một** để cho qui vị nào chưa có dịp dùng đến, coi đúng sự thật không.

ÔNG-TIÊN DƯỢC-PHÒNG

82-92, Rue P. Blanchy prolongée

Phú-nhuận — SAIGON

Xho chuyện.

Sớm mai ngày 13-4 36, theo *Công-luận*, cô Lê-thị-Tam, 19 tuổi, em cô Phụng, ở đường Nguyễn-tấn-Nghiêm (Saigon) vì giận cho chị đánh sao đó, bèn mua 8 phiện thoa vào môi đen nghịt, rồi nằm lên giường quằn quại rên la, giả đó đã uống thuốc phiện tự tử, quyết dọa người chị cho thất kinh.

Cô Phụng nghe em rên như vậy, chạy vô, thấy phải hết hồn, vì chén 8 phiện đã gần đó ! lật đật chở vào nhà thương ; hay đâu tới nơi, cô Tam lại khai thật là mình dọa !

Cái đất dọa cũng hay hay, không khác gì những chuyện chồng dọa vợ hay vợ dọa chồng rằng tao.... thế nầy thế kia, mà rốt cục chỉ làm trò cười !

Lúc trên 12 giờ trưa 11-4 36 nổi nấu cơm của nhà máy rượu Mazet ở mé sông Chợ-quán (Saigon) bị nổ rất dữ dội : nhà đổ ngói, đồ đạc hư hao nhiều, đất nổ như một quả bom ném vào đó. Có một ông già tên Sang, 50 tuổi, làm trong ấy chết tươi, và 3 người bị thương.

Số thiệt hại độ 10 ngàn đồng.

Bác sĩ Lasso de la Vega ở Madrid (Tây-ban-nha) vừa nghĩ ra cách chữa bịnh bằng rắn. Bác sĩ nói cứ cho người xem sách của y sẽ lựa chọn sẵn thì có lẽ họ xem mà quên đau (trích *Học-sinh báo*).

Tối 11 4 36, tại rạp hát Hợp-thành ở Phú thọ (Bắc-kỳ), đang hát vui vẻ, bỗng đèn măng-sông nổ chết hết một người hớp.

Ai thấp đèn măng-sông phải cẩn thận cho lắm !

Hôm chủ nhật 12-4 36, « vua hề » Charlie Chaplin tức Charlo, đã tới Sa-gòn cùng vợ và mẹ vợ. Anh ta có đi thăm Đế-thiên Đế-thích, và sẽ ra Trung Bắc-kỳ.

KIỂU TỐI TÂN 1936

DOUBLUS 100. ressort 20m/m giá 12$00
— 700. ressort 22m/m — 14.00
— 965. hát 3 mặt đĩa 2 ressorts 15.00
— 565. có máy ngừng 2 ressorts 15.00

Mới lại đĩa nhân tim, ca Huế, hát

Ả-đào. chèo cải-lương, giá	1$80
Đĩa hát Quảng-đông và Triều-châu	1 40
Đĩa tây Orchestre de danse	1.50
Đĩa đàn ngũ âm và hát Laos	1.50
Đĩa hát Nhật-bản có đàn	1.50
Đĩa đàn khiêu-vũ Nhật-bản	1.50

Có mục lục máy hát, và đĩa mới.

Mua máy hát hoặc đĩa hát, gởi Contre-Remboursement, không tính cước phí.

LÊ-VĂN-TÀI

Disques & Phonos

82, rue Georges Guynemer — SAIGON

VUA THUỐC BỔ Ở VIỄN-ĐÔNG :

Cửu=Long=Hoàn

của nhà thuốc

Võ - ĐÌNH - DẦN

CHOLON

OHIM

ANH-VÒ

Chim Anh-Vò tức là một thứ chim mà hiệu chè AN-LỢI để ở ngoài gói chè (Marque Déposée) chớ không gì lạ.

Chè An-Lợi là một thứ chè đặc biệt nhất của người Annam, chế theo phương pháp tối tân ! Nước xanh ! cánh nhỏ ! hương vị tự nhiên ! không phải vớp bông, vớp dầu như nhiều hiệu chè khác đã độc mà còn làm cho mất hẳn tánh chất và hương vị tự nhiên của chè.

Vì « cây nhà lá vườn » chế tạo ra, nên bán cực hạ rẻ !

Chè có 3 hạng : gói lớn 2 lạng, nhỏ 1 lạng. Gói rất mỹ thuật, đi biếu, đi tết ai mà dùng chè An-Lợi, thật là lịch sự và hợp cách.

Chè nầy, còn dùng uống sau bữa ăn rất thích.

Chè có 4 sở chế tạo : Hội-An — Hội-Lâm — Dương-Yên — Mộc Cả.

Sở gói và phát hành tại : Tam kỳ.

Mới ra, nên cần nhiều Đại-lý, xin viết thư về « gấp ».

AN - LỢI

(Annam) TAMKY

BIỂU MƯỜI VẠN BẠC!

(100.000$00)

May ra thời được 100.000$00

Từ nay đến 1er Juillet 1936, ai mua hàng của bản hiệu từ 15$00 trở lên đều được biếu một vé số Đông-dương ngày 11 juillet 1936 may ra trúng số thời được 100 000$00.

Có đủ các hạng sandales của phái tân nữ lưu kiểu tối tân 2$50 một đôi, của các ông 2$00 một đôi.

Chemisettes mỏng 0$35, Elégant 0$65 ; Le Meilleur 0$90 ; Sellier 1$20 một cái, nếu làm cổ fermeture Eclair thì thêm mỗi cái 0$15. Áo maillot của các hội thể thao người lớn marque Elégant 0$40 ; hạng thường 0$25 Áo tập thể thao của học trò 0$20 một cái. Áo tắm biển người lớn 0$80, con nít 0$50 một cái.

Lụa Hadong 0$35 0$40 0$45 0$50-0$55-0$65 0$75 một thước, Tussor sale bề ngang 0m75 giá 1$50 một thước. Mua lẻ từ 15$00 trở lên đều được biếu vé Đông-Dương. Mua sỉ (buôn) tuy không được biếu số, nhưng được hưởng giá rất hạ đặc biệt theo thể lệ mới ngày 1er Avril 1936.

Lại mới có nhiều kiểu porte feuilles giá rất rẻ.

AN - THÀNH

41, phố Hàng Đào 41, HANOI

KIÊN TINH BỔ THẬN

Chuyên trị thanh niên các chứng thuộc về tâm nặn bất giao, sinh ra đau lưng mỏi vai, đêm ngủ thao thức, mộng mỵ liên miên, sinh ra Mộng-Tinh, Di-Tinh, Hoạt-Tinh, là những chứng rất hiểm nghèo. Thuốc nầy có danh tiếng nhất ở Trung-kỳ, ai đã đau chứng bịnh kể trên, dùng đều khỏi cả.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

KIỆN - NHI

Thuốc nầy chuyên bổ cho trẻ con rất hay, bất tất phải giới thiệu nhiều, hãy đọc những thư cảm ơn đăng trước sẽ rõ tài thuốc KIỆN-NHI không những bổ hỗ sức lực cho trẻ mà còn làm cho trẻ được vô bịnh chông lớn nữa.

Mỗi ve 1$20

Mua thuốc hỏi tại :

SINH-HUY DƯỢC-ĐIỂM 59 Phố La-Ga — VINH

Đại-lý HUẾ : Vân-Hòa — HAIPHONG HANOI : Mai-Linh — THANHHÓA : Cha-dinh-Quan — VIENTIANE : Phan-thị-Lộc — LUANGPRABANG Trần-Kỳ — DOLUONG : Nguyễn-đình-Chính — (cần đại lý các tỉnh nào chưa có)

NHÂN TẠO HUYẾT

BỔ-HUYẾT — SÁT-TRÙNG

Bổ-dưỡng thần-thể — Lọc sạch máu nóng — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG - MAI, và các chứng sốt, lỗ, ghẻ — Giả suy yếu, trẻ ít ăn, xanh mét — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở-cữ dùng chóng đỡ ta, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CHỦ

CỐ TINH BỔ THẬN

THẬN HƯ — DI-TINH

CHUYÊN TRỊ : Di-tinh, mộng - tinh, hoạt tinh — Khi yếu phải : đau lưng, mỏi vai, mất hoả, tai ù, đầu váng, cổ họng rát, miệng khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm - bao mộng-mị vân vân... Dùng nhẹ nhàng, dễ dàng đều thuốc nầy là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người những bức thư minh tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi nghiệm thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau :

« . . . . Thuốc nầy tẩy toàn tinh chất sẵn mười một thứ cây quí, trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào chế Thái-Á tây, hợp dụng cho người Annam có thể bổ khí huyết, tăng sức khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt trong sạch, và cải trừ được vi trùng lậu, giang-mai ».

Trích dịch đoạn nghị chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN : « . . . . Thuốc nầy không có chất độc, tinh chất toàn nguyên liệu rất quí như SÂM một ông v.v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N° 114 — Hàng Bông - HANOI

BỘ BA !...

MUỐN : TỐT, LỢI, RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG :

1) DẦU XÀNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết ;

SHELL

SHELLCOOL
SHELL A CYL
HUILE SHELL
GRAISSE SHELL

biệt chắc dùng mất.

Đâu đâu cũng sẵn có

SHELL

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

Directeur Gérant : HUỲNH-THÚC-KHÁNG